

Bản án số: 38/2021/HS-PT
Ngày: 15/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**

Các thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Dụ** và Ông **Nguyễn Quang Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Hương** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2021/TLPT-PT ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo **Bùi Văn T** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo: **Bùi Văn T**, sinh ngày 27/7/1977 tại Lạc Sơn, Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Văn N** và bà **Bùi Thị T**; có vợ là **Quách Thị H** sinh năm 1976 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2020, từ ngày 21/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T: Ông **Vũ Đình Hùng** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. **Bùi Thanh H**, sinh ngày 31/7/1970; nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh H.

2. **Bùi Văn T1**, sinh ngày 7/9/1989; nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị:

Anh Bùi Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh H.

(Các bị cáo, người liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2019, Bùi Văn T mua được 01 (một) bao tải thuốc nổ có khối lượng 25 kg với giá 1.500.000đ và 27 chiếc kíp nổ với giá 270.000đ của một người đàn ông không quen biết, đang khoan đá làm đường tại xóm Đồi, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Bùi Văn T mang về nhà cất giấu và sử dụng vào việc khai thác đá làm nhà. Quá trình khai thác đá, Bùi Văn T đã sử dụng hết 27 chiếc kíp nổ và một phần thuốc nổ đã mua. Số thuốc nổ còn lại Bùi Văn T cất giấu trong nhà.

Ngày 28/8/2020, Bùi Thanh H và Bùi Văn T1 thuê Bùi Văn T khoan đá để khai thác đá làm nhà và bán. Bùi Văn T nhận lời khoan cho Bùi Văn H 04 lỗ khoan với tiền công là 300.000đ, khoan cho Bùi Văn T1 03 lỗ khoan với tiền công là 240.000đ.

Sau khi khoan xong, Bùi Văn H và Bùi Văn T1 hỏi Bùi Văn T có thuốc nổ không để mua sử dụng phá đá. Bùi Văn T đồng ý và bán thuốc nổ cho Bùi Văn H, Bùi Văn T1 mỗi người một túi khoảng 1,5 kg (*một phẩy năm kilogam*) với giá 300.000đ. Bùi Văn H đã trả cho Bùi Văn T tiền công 4 lỗ khoan và tiền mua thuốc nổ là 600.000đ. Bùi Văn T1 hẹn Bùi Văn T khi bán được đá sẽ trả tiền công 3 lỗ khoan và tiền mua thuốc nổ là 540.000 đồng.

Khoảng 06 giờ ngày 29/8/2020, Bùi Văn T lấy thuốc nổ để trong bao tải dựa cất giấu trong nhà cho vào 02 túi nilon màu xanh, bên trong có thêm một lớp túi nilon màu đỏ đến đưa cho Bùi Văn H và nói Bùi Văn H đưa cho Bùi Văn T1 01 túi. Bùi Văn H mang 02 túi thuốc nổ và 07 kíp nổ (*mua của Bùi Văn H từ cuối tháng 7/2020 với số tiền là 70.000đ*) đến khu vực khai thác đá tại Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh H đưa cho Bùi Văn T1 01 túi thuốc nổ và cho Bùi Văn T1 03 kíp nổ điện. Còn 01 túi thuốc nổ và 04 kíp nổ điện, Bùi Thanh H cất giấu ở khu vực lỗ khoan của mình rồi đi về nhà. Khi Bùi Văn T1 đang chuẩn bị sử dụng vật liệu nổ thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Chiều cùng ngày, Bùi Văn T, Bùi Thanh H đầu thú, Bùi Văn T tự nguyện giao nộp một bao tải dựa đựng 10,14712 kg thuốc nổ.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 13,33388 kg (*Mười ba phẩy ba mươi ba nghìn ba trăm tám mươi tám kilôgam*) thuốc nổ công nghiệp ANFO; 07 (*bảy*) kíp nổ điện; 01 (*một*) ắc quy màu đen nhãn hiệu GS.GT6A-E, 01 (*một*) ắc quy màu đen nhãn hiệu GSGT5A; 01 (*một*) cuộn dây điện màu đen; 01 (*một*) máy khoan màu vàng, một mặt có ghi chữ “YN27CINTERNAL COMBUS TRON ROCK DRILL”; 03 (*ba*) mũi khoan bằng kim loại màu xám đường kính 2,3cm (01 mũi dài 2,48 m; 01 mũi dài 1,52 m; 01 mũi dài 0,52 m);

600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen.

Các chất và vật thu giữ từ bị cáo Bùi Văn T1 được ký hiệu M1 và K1; thu giữ từ bị cáo Bùi Thanh H được ký hiệu là M2 và K2; thu giữ từ bị cáo Bùi Văn T được ký hiệu là M3 và M4.

Tại bản kết luận giám định số: 5964/C09-P2 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

"Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 và M4 đều là thuốc nổ công nghiệp ANFO, thường được dùng trong khai khoáng mở đường và còn sử dụng được".

"Mẫu vật ký hiệu K1 và K2 đều là kíp nổ điện vỏ nhôm cỡ số 8. Kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ và còn sử dụng được".

Quá trình điều tra, xác minh đã xác định các bị cáo không được cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Tại bản án sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xử: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T, phạm tội "Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ" và tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Các bị cáo Bùi Thanh H, Bùi Văn T1, phạm tội: "Sử dụng trái phép vật liệu nổ".

Căn cứ khoản 1, điểm b, khoản 2, Điều 305; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; khoản 1, Điều 38; Điều 55: Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù, về tội: "Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ"; 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu mức hình phạt chung của hai tội danh là 54 (*năm mươi tư*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 01 tháng 23 ngày tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/04/2021, bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt đối với cả hai tội danh. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Về thời hạn kháng cáo và thủ tục kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" và 18 tháng tù về tội "Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ" là đúng người, đúng tội, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình Huân chương kháng chiến Hạng Nhất của ông nội là Bùi Văn Tét, mẹ bị cáo là

bà Bùi Thị T đã từng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS nên việc bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ này cũng không làm thay đổi bản chất sự việc, nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên của bản án sơ thẩm.

** Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T - ông Vũ Đình Hùng trình bày lời bào chữa:* Bản án sơ thẩm của TAND huyện Lạc Sơn xét xử bị cáo Bùi Văn T về 2 tội danh là có căn cứ, cấp sơ thẩm không áp cho bị cáo tình tiết tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 đối với tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ là thiếu tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cho cả 2 tội là 54 tháng tù là quá cao. Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo có xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có ông nội là Bùi Văn T2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, mẹ bị cáo là bà Bùi Thị T đã trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người Bùi Văn T1 hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Bùi Văn T kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật ngày 29/8/2020, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, kết luận giám định, phù hợp các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập, xác minh có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở khẳng định: Bùi Văn T không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép mua bán, sử dụng vật liệu nổ. Cuối năm 2019, Bùi Văn T đã mua 25kg thuốc nổ với giá 1.500.000đ và 27 kíp nổ với giá 270.000đ của người đàn ông không quen biết với mục đích để khai thác đá làm nhà. Sau khi mua được, Bùi Văn T mang về nhà cất giấu. Bùi Văn T đã sử dụng hết 27 kíp nổ và một phần thuốc nổ, bán cho các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn T1 mỗi bị cáo khoảng 1,5kg thuốc nổ, khoan thuê cho bị cáo Bùi Văn H 04 lỗ khoan, khoan thuê cho Bùi Văn T1 03 lỗ khoan. Số thuốc nổ còn lại 10,14712 kg Bùi Văn T đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về tàng trữ, sử dụng, mua bán và quản lý của Nhà nước đối với các vật liệu nổ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2, Điều 305

và khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" và "Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ" là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp toàn bộ số thuốc nổ và số tiền liên quan đến việc mua bán trái phép vật liệu nổ, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bố đẻ bị cáo là ông Bùi Văn N được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ giải phóng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được Bùi Văn H khi quyết định hình phạt.

* Xét hành vi mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có căn cứ, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Xét hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Sáng ngày 29/8/2020, bị cáo Bùi Văn T1 bị Cơ quan điều tra bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép vật liệu nổ, chiều ngày 29/8/2020 bị cáo Bùi Văn T đã đến cơ quan công an khai báo về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện mang toàn bộ khối lượng thuốc nổ (10,14712kg) đang cất giấu tại nhà của bị cáo để giao nộp cho Cơ quan điều tra trước khi bị phát hiện. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” được quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là thiếu sót, cần khắc phục tại cấp phúc thẩm. Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn T trình bày và xuất trình thêm tài liệu mới Ông nội bị cáo là Bùi Văn Tét được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, mẹ bị cáo là bà Bùi Thị T đã có thời gian trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn T có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng mức án 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đối chiếu Điều 54 BLHS, có đủ cơ sở để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, chấp nhận phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn T đối với tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

[4] Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa bản án sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ*” và “*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 305; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về “*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội danh là 48 (*bốn mươi tám*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày thi hành án. Được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2020 đến ngày 21/10/2020.

3. Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/9/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao
- VKSND cấp cao
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- TAND H. Lương Sơn
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình
- Người tham gia tố tụng
- Lưu VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải